

NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI 7

I. ĐỌC HIỂU

Bài 1. Đọc phần văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Mùa xuân đất trời đẹp, Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én đưa ra rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô, Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, trời đất gọi cảm, cỏ hoa vui tươi, Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man, Mèn ta chợt nghĩ bụng: Ờ hay việc gì ta phải gánh hai con Én này trên vai cho mệt nhỉ. Sao ta không quăng gánh nợ này đi để vui chơi một mình có sướng hơn không?" Nghĩ là làm, Mèn há mồm ra. Và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

(Theo Quà tặng cuộc sống).

- a. Món quà mà chim Én đã tặng Dế Mèn là gì?
- b. Tìm bốn từ láy có trong phần văn bản.
- c. Từ phần văn bản trên, em rút ra bài học gì? (Viết ngắn gọn từ 3 đến 5 câu)

Bài 2. Đọc văn bản sau rồi trả lời những câu hỏi sau:

Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.

Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè, ... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.

Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác diều đang trôi trên dải ngân hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: ‘ Bay đi diều ơi! Bay đi!’ Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

(Cánh diều tuổi thơ - Tạ Duy Anh)

- a. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

b. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: ***“Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ”***.

c.Theo em tác giả muốn nói điều gì qua hình ảnh cánh diều?

II.Đoạn văn

Bài 1. Viết một đoạn văn ngắn (từ 8 đến 10 câu) trình bày suy nghĩ của em về sự tử tế.

Gợi ý làm bài:

-Giới thiệu vấn đề: Tử tế vừa là một phẩm đức cao quý vừa là một lối sống cần có trong xã hội.

- Tử tế là gì?

+Đối xử đúng mực với những người xung quanh.

+Biết giữ lời hứa, biết giúp đỡ những người gặp nạn, có hoàn cảnh khó khăn hơn mình....

+ Là có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống văn hóa lành mạnh.

- Biểu hiện của sự tử tế:

+Từ những việc nhỏ nhất như lễ phép với người lớn, yêu thương trẻ em, người già, không nghi kị người thấp kém hơn mình, bao dung với những người có lỗi lầm với mình...

+ Giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống....

- Tại sao phải tử tế?

+Những việc làm tử tế luôn được đề cao và người tử tế luôn được xã hội tôn trọng.

+ Giúp mỗi người sống vui vẻ, hạnh phúc.

- Phê phán: Hiện nay trong cuộc sống vẫn còn nhiều người sống ích kỉ, dửng dưng, vô cảm với mọi việc đang diễn ra

- Liên hệ bản thân: luôn tử tế với chính mình và với cộng đồng để từ đó từng bước hoàn thiện nhân cách của mình.

Bài 2. Em hãy viết một đoạn văn (từ 8 đến 10 câu) trình bày suy nghĩ của mình về lòng biết ơn.

Gợi ý làm bài:

- Giới thiệu vấn đề: Trong cuộc sống, lòng biết ơn có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự hoàn thiện và phát triển nhân cách con người.
- Giải thích: “Lòng biết ơn là ghi nhớ công lao của người có công với mình, giúp đỡ mình, giúp đỡ mình, làm ra thành quả cho mình hưởng thụ.
- Biểu hiện của “Lòng biết ơn”: Bằng lời cảm ơn, là suy nghĩ, thái độ trân trọng, kính mến, là hành động trả ơn, báo đáp công ơn của bản thân với những người có ơn với mình.
- Vì sao chúng ta cần có lòng biết ơn?
 - + Lòng biết ơn có ý nghĩa vô cùng thiêng liêng và là sợi dây để gắn bó tình cảm giữa người với người.
 - + Là giữ gìn và phát huy đạo lí “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.
- Phê phán: Trong cuộc sống còn có nhiều người sống vô ơn. Họ sống cá nhân, ích kỉ, chỉ biết nhận lấy mà không biết ơn...
- Liên hệ bản thân: Phải biết ơn ông bà cha mẹ, thầy cô giáo, phần đầu học tập và rèn luyện mình để không phụ lòng người khác đã kì vọng, mong đợi.

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT

CÁC EM KHÔNG RỖ PHẪN NÀO CÓ THỂ LIÊN HỆ VỚI GVBM CỦA MÌNH:

cô Dung số ĐT :0339239484,

cô Bảo Ngọc: 0917107355,

cô Tiên số ĐT 0569294246,

thầy Kiên số ĐT 0969771746,

cô Phan Thủy: 0977345871

cô Nhung: 0937275455

cô My: 0985738889